

Bộ, tỉnh: .....

Mẫu 2C/TCTW-98

Đơn vị trực thuộc: .....

## SƠ YẾU LÝ LỊCH



Số hiệu cán bộ, công chức

Giới tính: Nữ.

1) Họ và tên khai sinh: .Vũ Thị Giang

2) Các tên gọi khác: Không

3) Cấp ủy hiện tại: không

Cấp ủy kiêm: .....

Chức vụ (Đảng, đoàn thể, Chính quyền, kể cả chức vụ kiêm nhiệm. Tô phó tổ KHTN

Phụ cấp chức vụ: 0,15

4) Sinh ngày .07 tháng .06 năm 1976

5) Nơi sinh: Hải Phòng

6) Quê quán: Thanh Khê, Vĩnh Hải, Hải Phòng

7) Nơi ở hiện nay: Quyết Tiến, Vĩnh hải, Hải Phòng

Điện thoại: 0787327768

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Quyết Tiến, Vĩnh Hải, Hải phòng

8) Dân tộc: kinh

9) Tôn giáo: Không.

10) Thành phần gia đình xuất thân: Công chức

11) Nghề nghiệp bản thân trước khi được tuyển dụng: không

12) Ngày được tuyển dụng: 1/9/1998 Vào cơ quan nào, ở đâu: Trường THCS Cộng Hiền

13) Ngày vào cơ quan hiện đang công tác: 01/3/1999 Ngày tham gia cách mạng:.....

14) Ngày vào Đảng Cộng sản Việt Nam: 05/10/2005 Ngày chính thức: 05/10/2006

15) Ngày tham gia các tổ chức chính trị, xã hội: .....

16) Ngày nhập ngũ: ... / ... / .... Ngày xuất ngũ: ... / ... / ..... Quân hàm, chức vụ cao nhất (năm): .....

17) Trình độ học vấn: Giáo dục phổ thông: 12/12 Học hàm, học vị cao nhất: .....

- Lý luận chính trị: ..... - Ngoại ngữ: Tiếng Anh

18) Công tác chính đang làm: .....

19) Ngạch công chức: 15a101 Bậc lương:4 hệ số: 5,02 từ tháng3/2023

20) Danh hiệu được phong:

21) Sở trường công tác: .....

Công việc đã làm lâu nhất: .....

22) Khen thưởng: .....

23) Kỷ luật: Không.

24) Tình trạng sức khỏe: Tốt Cao: 1,58 m, Cân nặng: 52 (kg), Nhóm máu: A

25) Số chứng minh nhân dân: ..... Thương binh loại: ..... Gia đình liệt sĩ:

**26) ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG VỀ CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ, LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ, NGOẠI NGỮ**

| Tên trường                   | Ngành học hoặc tên lớp học | Thời gian học       | Hình thức học | Văn bằng, chứng chỉ, trình độ |
|------------------------------|----------------------------|---------------------|---------------|-------------------------------|
| Trường Cao đẳng SP Hải Phòng | Toán- Lý- Tin              | T9/1995 đến T7/1998 | Chính quy     | Cao đẳng sư phạm              |
| Trường Đại Học Hải Phòng     | Toán                       | 9/2006 đến T12/2008 | Tại chức      | Đại học SP                    |
|                              |                            |                     |               |                               |

**27) TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC**

| Từ tháng, năm đến tháng, năm     | Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (Đảng, Chính quyền, Đoàn thể) |
|----------------------------------|---|
| Từ tháng 9/1998 đến tháng 8/2013 | Giáo viên trường THCS Cộng Hiền                                   |
| Từ T9/2013 đến nay               | GV trường THCS Đồng Minh  |
|                                  |   |

**28) ĐẶC ĐIỂM LỊCH SỬ BẢN THÂN**

a) Khai rõ: bị bắt, bị tù, đã khai báo cho ai, những vấn đề gì: .....

b) Bản thân có làm việc trong chế độ cũ: .....

**29) QUAN HỆ VỚI NƯỚC NGOÀI**

- Tham gia hoặc có quan hệ với các tổ chức chính trị, kinh tế, xã hội nào ở nước ngoài : .....

- Có thân nhân (Bố, mẹ, vợ, chồng, con, anh chị em ruột) ở nước ngoài: .....

**30) QUAN HỆ GIA ĐÌNH**

a) Về bản thân: **Bố, Mẹ, Vợ, các con, anh chị em ruột**

| Quan hệ | Họ và tên       | Năm sinh | Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị, công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị-xã hội ... |
|---------|-----------------|----------|--|
| Bố đẻ   | Vũ Văn Đăng     | 1943     | Quyết Tiến, Vĩnh Hải, Hải Phòng  |
| Mẹ đẻ   | Nguyễn Thị Nhâm | 1949     | Đã Chết T8/1999  |
| Chồng   | Bùi Văn Quyết   | 1970     | Quyết Tiến, Vĩnh Hải, Hải Phòng  |
| Con     | Bùi Việt Khoa   | 2001     | Quyết Tiến, Vĩnh Hải, Hải Phòng  |
| Con     | Bùi Việt Khoa   | 2009     | Quyết Tiến, Vĩnh Hải, Hải Phòng  |
| Anh     | Vũ Văn Khương   | 1973     | Quyết Tiến, Vĩnh Hải, Hải Phòng  |
| Em      | Vũ Thị Tuyết    | 1977     | Vĩnh Bảo- Hải phòng  |

|    |            |      |                               |
|----|------------|------|-------------------------------|
| Em | Vũ Thị Hòa | 1982 | Vĩnh Lạc- Vĩnh Hải- Hải Phòng |
|----|------------|------|-------------------------------|

**b) Bố, Mẹ, anh chị em ruột bên vợ:**

| Quan hệ     | Họ và tên      | Năm sinh | Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị, công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị-xã hội ... |
|-------------|----------------|----------|--|
| Bố<br>Chồng | Bùi Đình Nguồn | 1934     | Đã chết tháng 8/2025   |
| Mẹ<br>Chồng | Nguyễn Thị Mền | 1933     | Đã chết T7/2024  |
| Chi         | Bùi Thị Ngân   | 1957     | Quyết Thắng, Vĩnh Hải, Hải Phòng   |
| Chị         | Bùi Thị Hiếu   | 1962     | Vĩnh Thịnh- Hải Phòng  |
| Anh         | Bùi Văn Thái   | 1965     | Quyết Thắng- Vĩnh hải- hải Phòng   |
| Em          | Bùi Văn Duy    | 1974     | Đan Phượng- Hà Nội   |

**31) HOÀN CẢNH KINH TẾ GIA ĐÌNH**

**- Quá trình lương của bản thân:**

|              |        |        |        |        |        |    |    |        |
|--------------|--------|--------|--------|--------|--------|----|----|--------|
| Tháng/năm:   | 3/2002 | 3/2004 | 3/2007 | 3/2010 | 3/2013 | .. | .. | 3/2025 |
| Ngạch/bậc:   | 1      | 2      | 3      | 4      | 5      |    |    | 4      |
| Hệ số lương: |        |        |        |        |        |    |    | 5,02   |

**- Nguồn thu nhập chính của gia đình (hàng năm):**

+ lương: 200.000000 đồng/năm.

+ Các nguồn khác:

không

- Nhà ở: + Được cấp, được thuê, loại nhà: k tổng diện tích sử dụng: ..... m<sup>2</sup>



+ Nhà tự mua, tự xây, loại nhà: tự xây, tổng diện tích sử dụng: 175 m<sup>2</sup>

- Đất ở: + Đất được cấp: m<sup>2</sup>, + Đất tự mua: ..... m<sup>2</sup>

- Đất sản xuất, kinh doanh: (Tổng diện tích đất được cấp, tự mua, tự khai phá ...) .....

**Người khai**  
Tôi xin cam đoan những  
lời khai trên đây là đúng sự thật

  
Vũ Thị Giang

Ngày 02 tháng 02 năm 2026  
Xác nhận của cơ quan quản lý  
  


**BÍ THƯ**  
Phạm Xuân Hùng

Vĩnh Hải ngày 7 tháng 2 năm 2026

## PHIẾU KHAI VỀ CHÍNH TRỊ

### I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

#### 1. Bản thân

- Họ và tên. Vũ Thị Giang Nam/nữ. Nữ
- Tên gọi khác: Không
- Ngày, tháng, năm sinh 07/06/1976; Nơi sinh. Hải Phòng
- Quê quán: Thanh Khê, Vĩnh Hải, Hải Phòng
- Nơi ở hiện nay: Quyết Tiến, Vĩnh Hải, Hải Phòng
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Quyết Tiến, Vĩnh Hải, Hải Phòng
- Số căn cước công dân: 031176010704
- Ngày vào Đảng 05/10/2005 Ngày chính thức 05/10/2006
- Trình độ các mặt: + Chuyên môn: Đại học sư phạm Toán  
+ Lý luận chính trị: không  
+ Quản lý nhà nước: không
- Chức vụ, đơn vị công tác Giáo viên trường THCS Đồng Minh

#### 2. Tóm tắt quá trình công tác

- Từ 01/9/1998 đến 31/8/2013 là GV trường THCS Cộng Hiền
- Từ 01/9/2013 đến nay là GV trường THCS Đồng Minh

#### 3. Tóm tắt lịch sử chính trị bản thân

- Đặc điểm lịch sử, tiền án (nếu có): không
- Khen thưởng: Giấy khen của UBND huyện Vĩnh Bảo
- Kỷ luật: không
- Quan hệ với cá nhân, tổ chức nước ngoài (theo Quy định số 58-QĐ/TW, ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị) không

### II. QUAN HỆ GIA ĐÌNH

#### 1. Cha đẻ

Họ và tên Vũ Văn Đăng Tên gọi khác không  
Ngày, tháng, năm sinh: 1943 Nơi sinh: Hải phòng  
Quê quán: Thanh Khê, Vĩnh Hải, Hải Phòng  
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú Thanh Khê, Vĩnh Hải, Hải Phòng  
Nơi ở hiện nay. Thanh Khê- Vĩnh Hải- Hải Phòng  
Quốc tịch Việt Nam Ngày vào Đảng: không  
Nghề nghiệp, chức vụ, đơn vị công tác. Hưu trí Xã Vĩnh Hải



Thái độ chính trị:

Tiền án (nếu có): không

Liên quan đến chế độ cũ (nếu có): không

Họ và tên cha: Vũ Văn Mỹ Năm sinh: 1915

Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Nếp Năm sinh: 1916

Họ và tên vợ: Nguyễn Thị Nhâm Năm sinh: 1949

## 2. Mẹ đẻ

Họ và tên: Nguyễn Thị Nhâm Tên gọi khác: không

Ngày, tháng, năm sinh: Năm 1949 Nơi sinh: Hải Phòng

Quê quán: An Trì Vĩnh Hải Hải Phòng

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú.

Nơi ở hiện nay. Đã chết tháng 8/1999

Số căn cước công dân .....Ngày cấp.....Nơi cấp.....

Quốc tịch: Việt Nam Ngày vào Đảng: không

Nghề nghiệp, chức vụ, đơn vị công tác: Giáo viên trường THCS Thanh Lương

Thái độ chính trị: .....

Tiền án (nếu có): không

Liên quan đến chế độ cũ (nếu có): không

Họ và tên cha: Nguyễn Đình Bồng Năm sinh: 1909

Họ và tên mẹ: Phạm Thị The Năm sinh: 1911

Họ và tên chồng: Vũ Văn Đăng Năm sinh: 1943

## 3. Vợ/Chồng

Họ và tên: Bùi Văn Quyết Tên gọi khác: không

Ngày, tháng, năm sinh: 01/1/1970 Nơi sinh: Hải Phòng

Quê quán: Quteets Thắng- Vĩnh Hải- Hải Phòng

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú. Quyết Thắng- Vĩnh hải- Hải Phòng

- Nơi ở hiện nay. Quyết Tiến- Vĩnh Hải- Hải Phòng

Số căn cước công dân 031070000062 .Ngày cấp Nơi cấp. Cục cảnh sát

Quốc tịch: Việt Nam Ngày vào Đảng: 03/2/2000

Nghề nghiệp, chức vụ, đơn vị công tác:Giáo viên trường THCS Tiên Phong-VP

Thái độ chính trị: .....

Tiền án (nếu có): không

Liên quan đến chế độ cũ (nếu có):không

Họ và tên cha: Bùi Đình Nguôn Năm sinh: 1934

Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Miên Năm sinh: 1934

Họ và tên chồng/vợ. Bùi Văn Quyết Năm sinh: 1970

## 4. Cha Vợ/Chồng

Họ và tên: Bùi Đình Nguyên Tên gọi khác. Không  
 Ngày, tháng, năm sinh: 1934 Nơi sinh: Hải Phòng  
 Quê quán: Quyết Thắng, Vĩnh Hải, Hải Phòng  
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú. Quyết Thắng, Vĩnh Hải, Hải Phòng  
 Nơi ở hiện nay. Đã chết ngày 10/8/2025  
 Số căn cước công dân .....Ngày cấp.....Nơi cấp.....  
 Quốc tịch: Việt nam Ngày vào Đảng: không  
 Nghề nghiệp, chức vụ, đơn vị công tác: Hưu trí.  
 Thái độ chính trị: .....  
 Tiền án (nếu có): không  
 Liên quan đến chế độ cũ (nếu có): không  
 Họ và tên cha: Bùi Đình Nguyên Năm sinh: 1934  
 Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Miên Năm sinh: 1933  
 Họ và tên vợ: Bùi Văn Quyết Năm sinh: 1970



### 5. Mẹ Vợ/Chồng

Họ và tên. Nguyễn Thị Miên Tên gọi khác: không  
 Ngày, tháng, năm sinh: 1933 Nơi sinh: Hải phòng  
 Quê quán: Quyết Thắng, Vĩnh Hải, Hải Phòng  
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú. Quyết Thắng, Vĩnh Hải, Hải phòng  
 Nơi ở hiện nay: - Nơi ở hiện nay. Đã chết tháng 7/2024  
 Số căn cước công dân .....Ngày cấp.....Nơi cấp.....  
 Quốc tịch: Việt Nam Ngày vào Đảng: không  
 Nghề nghiệp, chức vụ, đơn vị công tác. Trồng trọt  
 Thái độ chính trị: .....  
 Tiền án (nếu có): không  
 Liên quan đến chế độ cũ (nếu có ): không  
 Họ và tên cha: Bùi Đình Nguyên Năm sinh: 1934  
 Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Miên Năm sinh 1933  
 Họ và tên chồng: Bùi Văn Quyết Năm sinh: 1970

### 6. Các con

#### 6.1 Con trai

Họ và tên: Bùi Việt Quang Tên gọi khác: không  
 Ngày, tháng, năm sinh: 15/12/2001 Nơi sinh: Hải Phòng  
 Quê quán: Vĩnh Hải- Hải Phòng  
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú. Quyết Tiến- Vĩnh Hải- Hải Phòng  
 Nơi ở hiện nay: Quyết Tiến- Vĩnh Hải- Hải Phòng  
 Số căn cước công dân 031201008870 Ngày cấp 25/4/2021 Nơi cấp. Cục cảnh sát

*Handwritten signature in red ink.*

## 6.2 Con trai.

Họ và tên: Bùi Việt Khoa Tên gọi khác: không  
 Ngày, tháng, năm sinh: 17/2/2009 Nơi sinh: Hải Phòng  
 Quê quán: Vĩnh Hải- Hải Phòng  
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú. Quyết Tiến- Vĩnh Hải- Hải Phòng  
 Nơi ở hiện nay: Quyết Tiến- Vĩnh Hải- Hải Phòng  
 Số căn cước công dân. 031209000133 Ngày cấp 14/4/2023. Nơi cấp. Cục cảnh sát

## 7. Anh/Chị/Em ruột

## 7.1. Anh trai

Họ và tên: Vũ Văn Khương Tên gọi khác. Không  
 Ngày, tháng, năm sinh: 12/8/1973 Nơi sinh: Hải Phòng  
 Quê quán: Thanh Khê- Vĩnh Hải- Hải phòng  
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú Vĩnh Hải- Hải Phòng  
 Nơi ở hiện nay: Thanh Khê- Vĩnh Hải- Hải Phòng

## 7.2. Em gái

Họ và tên: Vũ Thị Tuyết Tên gọi khác. Không  
 Ngày, tháng, năm sinh: 15/2/1977 Nơi sinh: Hải Phòng  
 Quê quán: Thanh Khê- Vĩnh Hải- Hải phòng  
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú -Vĩnh Bảo- Hải Phòng  
 Nơi ở hiện nay: Vĩnh Bảo- Hải Phòng

## 7.3. Em Gái

Họ và tên: Vũ Thị Hòa Tên gọi khác. Không  
 Ngày, tháng, năm sinh: 07/8/1982 Nơi sinh: Hải Phòng  
 Quê quán: Thanh Khê- Vĩnh Hải- Hải phòng  
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú Vĩnh Hải- Hải Phòng  
 Nơi ở hiện nay: Vĩnh Lạc - Vĩnh Hải- Hải Phòng

## 8. Các trường hợp thân nhân khác:

\* Các trường hợp thân nhân trong quan hệ gia đình: Nội dung khai như phần Cha đẻ

## III. MỐI QUAN HỆ KHÁC CÓ ẢNH HƯỞNG CHÍNH TRỊ ĐỐI VỚI BẢN THÂN (nếu có)

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm.

T/M ĐẢNG ỦY (CHI ỦY)

(kỳ, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

TRƯỞNG  
 TRUNG HỌC CƠ SỞ  
 ĐÔNG MINH  
 ĐẢNG BỘ X. VĨNH HẢI - P. H. H.

BÍ THƯ

Phạm Xuân Hùng

NGƯỜI KHAI

(kỳ, ghi rõ họ tên)

Vũ Thị Gray

Vĩnh Hải, ngày 07 tháng 02 năm 2026

## BẢN TỰ NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ CỦA CÁ NHÂN

- Họ và tên đảng viên tự nhận xét đánh giá: **Vũ Thị Giang**
- Chức vụ hiện nay: Chi ủy viên

**Tóm tắt ý kiến nhận xét những ưu, khuyết điểm chính:**

### **I. Ưu điểm:**

#### *1. Về tư tưởng chính trị:*

Có bản lĩnh chính trị vững vàng, tuyệt đối trung thành với mục đích lý tưởng cách mạng của Đảng, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, Chủ nghĩa Mác - Lê nin và tư tưởng Hồ Chí Minh. Thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng. Luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, chấp hành nghiêm Cương lĩnh, Điều lệ, các nghị quyết, quy định của Đảng, pháp luật, chính sách của Nhà nước; tích cực vận động, tuyên truyền gia đình và nhân dân thực hiện đường lối, quan điểm, chủ trương, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước; giữ gìn sự đoàn kết trong Đảng. Không tán thành và kiên quyết đấu tranh với những hiện tượng nói trái, làm trái đường lối, quan điểm của Đảng.

#### *2. Về phẩm chất đạo đức, lối sống:*

- Có lối sống lành mạnh, luôn rèn luyện, giữ gìn phẩm chất của người cán bộ, đảng viên.

- Tích cực, tự giác, gương mẫu trong “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; phát huy tính tiên phong gương mẫu và trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu cơ quan.

#### *3. Về thực hiện nhiệm vụ chức trách, nhiệm vụ được giao:*

- Nghiêm túc thực hiện sự chỉ đạo của Trung ương, Thành ủy, Quận ủy về công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; cùng tập thể lãnh đạo cơ quan hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được phân công.

- Trong quá trình thực hiện chức trách, nhiệm vụ đã thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt đảng, trong hoạt động của tập thể. Thắng thần trách nhiệm trong góp ý xây dựng và luôn nhất quán, đồng thuận, tích cực triển khai các chủ trương, nghị quyết của Trung ương, Thành ủy, Quận ủy vào cuộc sống.

*4. Về ý thức tổ chức kỷ luật:*

- Chấp hành và phục tùng nghiêm túc sự phân công, điều động của tổ chức.
- Nghiêm túc thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm; các quy định, nguyên tắc, chế độ sinh hoạt Đảng theo quy định.
- Thực hiện đầy đủ trách nhiệm nêu gương của người cán bộ, đảng viên.
- Dự họp đầy đủ các kỳ họp chi bộ và đóng đảng phí đầy đủ.

*5. Nhận xét khác:*

Tôi luôn có tinh thần đấu tranh phòng, chống các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Bản thân không vụ lợi cá nhân, tích cực phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, quan liêu, cơ hội.

**II. Hạn chế:**

Đôi lúc còn thiếu linh hoạt, chưa quyết liệt trong việc tham gia góp ý./.

**NGƯỜI TỰ NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ**



**Vũ Thị Giang**

Vĩnh Hải, ngày 02 tháng 02 năm 2026

## NHẬN XÉT CỦA CHI BỘ ĐỐI VỚI ĐẢNG VIÊN

(của chi bộ nơi đảng viên đang sinh hoạt)

- Họ và tên đảng viên được nhận xét: **Vũ Thị Giang**
- Chức vụ hiện nay: Tổ phó Tổ KHTN

**Tóm tắt ý kiến nhận xét những ưu, khuyết điểm chính:**

### **I. Ưu điểm:**

#### *1. Về tư tưởng chính trị:*

Có bản lĩnh chính trị vững vàng, tuyệt đối trung thành với mục đích lý tưởng cách mạng của Đảng, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, Chủ nghĩa Mác - Lê nin và tư tưởng Hồ Chí Minh. Thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng. Luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, chấp hành nghiêm Cương lĩnh, Điều lệ, các nghị quyết, quy định của Đảng, pháp luật, chính sách của Nhà nước; tích cực vận động, tuyên truyền gia đình và nhân dân thực hiện đường lối, quan điểm, chủ trương, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước; giữ gìn sự đoàn kết trong Đảng. Không tán thành và kiên quyết đấu tranh với những hiện tượng nói trái, làm trái đường lối, quan điểm của Đảng.

#### *2. Về phẩm chất đạo đức, lối sống:*

- Có lối sống lành mạnh, luôn rèn luyện, giữ gìn phẩm chất của người cán bộ, đảng viên.

- Tích cực, tự giác, gương mẫu trong “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; phát huy tính tiên phong gương mẫu và trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu cơ quan.

#### *3. Về thực hiện nhiệm vụ chức trách, nhiệm vụ được giao:*

- Nghiêm túc thực hiện sự chỉ đạo của Trung ương, Thành ủy, Quận ủy về công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; cùng tập thể lãnh đạo cơ quan hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được phân công.

- Trong quá trình thực hiện chức trách, nhiệm vụ đã thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt đảng, trong hoạt động của tập thể. Thăng tiến

trách nhiệm trong góp ý xây dựng và luôn nhất quán, đồng thuận, tích cực triển khai các chủ trương, nghị quyết của Trung ương, Thành ủy, Quận ủy vào cuộc sống.

4. Về ý thức tổ chức kỷ luật:

- Chấp hành và phục tùng nghiêm túc sự phân công, điều động của tổ chức.
- Nghiêm túc thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm; các quy định, nguyên tắc, chế độ sinh hoạt Đảng theo quy định.
- Thực hiện đầy đủ trách nhiệm nêu gương của người cán bộ, đảng viên.
- Dự họp đầy đủ các kỳ họp chi bộ và đóng đảng phí đầy đủ.

5. Nhận xét khác:

Đồng chí Vũ Thị Giang luôn có tinh thần đấu tranh phòng, chống các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Bản thân không vụ lợi cá nhân, tích cực phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, quan liêu, cơ hội.

**II. Hạn chế:**

Đôi lúc còn thiếu linh hoạt, chưa quyết liệt trong việc tham gia góp ý./.

**T/M CHI BỘ**

**BÍ THƯ**



**Phạm Xuân Hưng**

ĐẢNG ỦY XÃ VĨNH HẢI  
CHI BỘ.....*Trưởng TKCS...Đông...Minh...*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM  
Vũ Hải, ngày...*8*...tháng...*2*...năm 202*6*

### PHIẾU NHẬN XÉT

**đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ  
với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú**

Chi ủy<sup>1</sup> sau khi họp với ban công tác mặt trận thôn, bản, khu dân cư, tổ dân phố thống nhất nhận xét về đảng viên ...*L. Sỹ...Thị...Giảng*..... như sau:

1. Nêu gương về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống và phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của người cán bộ, đảng viên trước nhân dân nơi cư trú.

Nêu gương tốt  Nêu gương  Chưa nêu gương

2. Gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân; tuyên truyền, vận động gia đình và nhân dân trên địa bàn dân cư thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương nơi cư trú. Tham gia và vận động gia đình tham gia các cuộc vận động, các phong trào thi đua do địa phương phát động.

Gương mẫu đi đầu  Gương mẫu  Chưa gương mẫu

3. Tham gia đầy đủ, nghiêm túc các cuộc họp định kỳ và tích cực tham gia các cuộc họp khác do cấp ủy nơi cư trú triệu tập; tham gia các cuộc họp của nhân dân nơi cư trú.

Tham gia đầy đủ  Tham gia chưa đầy đủ  Không tham gia

4. Thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, trưởng thôn, bản, tổ trưởng tổ dân phố, ban công tác mặt trận nơi cư trú để nắm bắt tình hình nhân dân; phản ánh những ý kiến của nhân dân tới cơ quan có thẩm quyền. Tích cực tham gia góp ý kiến với chi ủy, chi bộ, đảng ủy cơ sở nơi cư trú về các công việc chung của địa phương, nhất là những vấn đề bức xúc ở thôn, bản, tổ dân phố.

Thường xuyên, tích cực  Thường xuyên  Chưa thường xuyên

5. Tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền ở cơ sở; giám sát cán bộ, đảng viên trong việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống và thực hiện trách nhiệm nêu gương. Vận động gia đình và nhân dân xây dựng mối quan hệ gắn bó đoàn kết, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư.

Rất tích cực  Tích cực  Chưa tích cực

6. Đề nghị cấp ủy cơ sở nơi đảng viên công tác biểu dương hoặc xem xét xử lý theo quy định đối với đảng viên chưa thực hiện tốt.

Biểu dương  Không đề nghị  Xem xét xử lý

7. Nhận xét khác .....

**XÁC NHẬN CỦA ĐẢNG ỦY XÃ**  
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)

**T/M CHI BỘ**  
(Ký, ghi rõ họ và tên)

*Đảng Thị Đông*

<sup>1</sup>Hoặc bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy)

BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP  
PHỤC VỤ CÔNG TÁC CÁN BỘ  
(Ngày 7 tháng 2 năm 2016)<sup>(2)</sup>

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: Vũ Thị Giảng Ngày tháng năm sinh: 07/06/1976
- Chức vụ/chức danh công tác: Giáo viên Trường THCS Đống Mũi
- Cơ quan/đơn vị công tác: Trường THCS Đống Mũi
- Nơi thường trú: Quyết Tiến - Vĩnh Hải - Hải Phòng
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân<sup>(3)</sup>: 031176010704 ngày cấp 20/1/2012 nơi cấp Cục Cảnh sát

2. Vợ hoặc chồng của người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: Bùi Văn Quyết Ngày tháng năm sinh: 11/1/1970
- Nghề nghiệp: Giáo viên
- Nơi làm việc<sup>(4)</sup>: Trường THCS Vĩnh Hải - Vĩnh Hải - Hải Phòng
- Nơi thường trú: Quyết Tiến - Vĩnh Hải - Hải Phòng
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: 031070000062 ngày cấp 25/8/2011 nơi cấp Cục Cảnh sát

3. Con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật)

3.1. Con thứ nhất:

- Họ và tên: Bùi Việt Khoa Ngày tháng năm sinh: 17/10/2009
- Nơi thường trú: Quyết Tiến - Vĩnh Hải - H.P.
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: 031209000133 ngày cấp 14/4/2013 nơi cấp Cục Cảnh sát

3.2. Con thứ hai (trở lên): Kê khai tương tự như con thứ nhất.

II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN<sup>(5)</sup>

1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất<sup>(6)</sup>:

1.1. Đất ở<sup>(7)</sup>:

1.1.1. Thừa thứ nhất:

- Địa chỉ<sup>(8)</sup>: Quyết Tiến - Vĩnh Hải - H.P.
- Diện tích<sup>(9)</sup>: 175 m<sup>2</sup>
- Giá trị<sup>(10)</sup>: 100 triệu đồng
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng<sup>(11)</sup>: Nguyễn Văn
- Thông tin khác (nếu có)<sup>(12)</sup>:

1.1.2. Thừa thứ 2 (trở lên): Kê khai tương tự như thừa thứ nhất.

1.2. Các loại đất khác<sup>(13)</sup>:

1.2.1. Thừa thứ nhất:

*(Handwritten signature)*



- Loại đất:..... Địa chỉ: .....
- Diện tích: .....
- Giá trị<sup>(10)</sup>: .....
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng: .....
- Thông tin khác (nếu có): .....

1.2.2. Thừa thứ 2 (trở lên): Kê khai tương tự như thừa thứ nhất.

2. Nhà ở, công trình xây dựng:

2.1. Nhà ở:

2.1.1. Nhà thứ nhất: .....

- Địa chỉ: .....

- Loại nhà<sup>(14)</sup>: .....

- Diện tích sử dụng<sup>(15)</sup>: .....

- Giá trị<sup>(10)</sup>: .....

- Giấy chứng nhận quyền sở hữu: .....

- Thông tin khác (nếu có): .....

2.1.2. Nhà thứ 2 (trở lên): Kê khai tương tự như nhà thứ nhất.

2.2. Công trình xây dựng khác<sup>(16)</sup>:

2.2.1. Công trình thứ nhất:

- Tên công trình:..... Địa chỉ: .....

- Loại công trình:..... Cấp công trình: .....

- Diện tích: .....

- Giá trị<sup>(10)</sup>: .....

- Giấy chứng nhận quyền sở hữu: .....

- Thông tin khác (nếu có): .....

2.2.2. Công trình thứ 2 (trở lên): Kê khai tương tự như công trình thứ nhất.

3. Tài sản khác gắn liền với đất<sup>(17)</sup>:

3.1. Cây lâu năm<sup>(18)</sup>:

- Loại cây:..... Số lượng:..... Giá trị<sup>(10)</sup>: .....

- Loại cây:..... Số lượng:..... Giá trị<sup>(10)</sup>: .....

3.2. Rừng sản xuất<sup>(19)</sup>:

- Loại rừng:..... Diện tích:..... Giá trị<sup>(10)</sup>: .....

- Loại rừng:..... Diện tích:..... Giá trị<sup>(10)</sup>: .....

3.3. Vật kiến trúc khác gắn liền với đất:

- Tên gọi:..... Số lượng:..... Giá trị<sup>(10)</sup>: .....

- Tên gọi:..... Số lượng:..... Giá trị<sup>(10)</sup>: .....

4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên<sup>(20)</sup>.

5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên<sup>(21)</sup>.

6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại):

6.1. Cổ phiếu:

*uk*

- Tên cổ phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị: .....

- Tên cổ phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị: .....

6.2. Trái phiếu:

- Tên trái phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị: .....

- Tên trái phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị: .....

6.3. Vốn góp<sup>(22)</sup>:

- Hình thức góp vốn:..... Giá trị:.....

- Hình thức góp vốn:..... Giá trị:.....

6.4. Các loại giấy tờ có giá khác<sup>(23)</sup>:

- Tên giấy tờ có giá: ..... Giá trị:.....

- Tên giấy tờ có giá:..... Giá trị:.....

7. Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm:

7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...)<sup>(24)</sup>:

- Tên tài sản: Xe máy..... Số đăng ký: 15.1A.57.10P..... Giá trị: 70.000.000

- Tên tài sản:..... Số đăng ký:..... Giá trị: .....

7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, các loại tài sản khác)<sup>(25)</sup>:

- Tên tài sản:..... Năm bắt đầu sở hữu:..... Giá trị: .....

- Tên tài sản:..... Năm bắt đầu sở hữu:..... Giá trị: .....

8. Tài sản ở nước ngoài<sup>(26)</sup>.

9. Tài khoản ở nước ngoài<sup>(27)</sup>:

- Tên chủ tài khoản: ....., số tài khoản: .....

- Tên ngân hàng, chi nhánh ngân hàng, tổ chức nơi mở tài khoản: .....

10. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai<sup>(28)</sup>:

- Tổng thu nhập của người kê khai: 10.000.000

- Tổng thu nhập của vợ (hoặc chồng): 20.000.000

- Tổng thu nhập của con chưa thành niên: .....

- Tổng các khoản thu nhập chung: .....

**III. BIẾN ĐỘNG TÀI SẢN, THU NHẬP; GIẢI TRÌNH NGUỒN GỐC CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP TĂNG THÊM** <sup>(29)</sup> (nếu là kê khai tài sản, thu nhập lần đầu thì không phải kê khai Mục này): .....

| Loại tài sản, thu nhập  | Tăng <sup>(30)</sup> /giảm <sup>(31)</sup> |                           | Nội dung giải trình nguồn gốc của tài sản tăng thêm và tổng thu nhập |
|---|--|---------------------------|--|
|   | Số lượng tài sản                           | Giá trị tài sản, thu nhập |  |
| 1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất<br>1.1. Đất ở<br>1.2. Các loại đất khác<br>2. Nhà ở, công trình xây dựng |  |                           |  |

*Handwritten signature*



|  |  |  |  |
|--|--|--|--|
| <p>2.1. Nhà ở</p> <p>2.2. Công trình xây dựng khác</p> <p>3. Tài sản khác gắn liền với đất</p> <p>3.1. Cây lâu năm, rừng sản xuất</p> <p>3.2. Vật kiến trúc gắn liền với đất</p> <p>4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên</p> <p>5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên.</p> <p>6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại):</p> <p>6.1. Cổ phiếu</p> <p>6.2. Trái phiếu</p> <p>6.3. Vốn góp</p> <p>6.4. Các loại giấy tờ có giá khác</p> <p>7. Tài sản khác có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên:</p> <p>7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...).</p> <p>7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh ảnh, các loại tài sản khác).</p> <p>8. Tài sản ở nước ngoài.</p> <p>9. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai<sup>(32)</sup>.</p> |  |  |  |
|--|--|--|--|

V.H. ngày 04 tháng 02 năm 2026  
**NGƯỜI NHẬN BÀN KÊ KHAI**  
 (Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ/chức danh)



HIỆU TRƯỞNG  
*Phạm Xuân Hồng*

Vũ Hải ngày 7 tháng 2 năm 2026  
**NGƯỜI KÊ KHAI TÀI SẢN**  
 (Ký, ghi rõ họ tên)

*Vũ Hải*  
 Vũ Thị Cường

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Căn cứ vào quy chế về văn bằng bậc đại học  
ban hành theo quyết định số 1994/QĐ-DH ngày  
23-11-1990 của Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo,

Hiệu trưởng trường Cao đẳng Sư phạm  
Hải Phòng  
cấp

## BẰNG TỐT NGHIỆP CAO ĐẲNG

loại hình đào tạo ..... CHÍNH QUY .....

ngành ..... Toán Lý Sinh .....

hạng T.B. Khoa ..... năm tốt nghiệp 1998

và công nhận danh hiệu

### CỬ NHÂN CAO ĐẲNG

cho ..... Vũ Thị Giang .....

sinh ngày 7.6.1976 tại Vĩnh Hải H.

ngày 7 tháng 7 năm 1998

Hiệu trưởng

Khoa trưởng

HIỆU TRƯỞNG  
PTS. Ngọc Lương Duyên

Ảnh 3 x 4

Số hiệu bằng

B ..... 45771

Số vào sổ

..... 299 .....

Chữ ký của người được cấp bằng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Căn cứ vào quy chế về văn bằng bậc đại học ban hành  
theo quyết định số 1994/QĐ-ĐH ngày 23-11-1990 của  
Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng trường

*Lưu học Hải Phòng*

cấp

## BẰNG TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC

loại hình đào tạo **CHUYÊN TU**

ngành *Lưu học Hải Phòng*

hạng *TB khá* năm tốt nghiệp *2008*

và công nhận danh hiệu

**CỬ NHÂN KHOA HỌC**

cho *Lưu Chi Giang*

sinh ngày *07.06.1976* tại *Hải Phòng*

TP. *HP* ngày *25* tháng *02* năm *2008*

Hiệu trưởng *Phùng Công Tuấn*

Khoa trưởng

HIỆU TRƯỞNG  
GS.TS *Phùng Công Tuấn*



Số hiệu bằng

A *0037854*

Chữ ký của người được cấp bằng

Số vào sổ

*1541*



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**CHỨNG CHỈ**  
**TIẾNG ANH**  
**Trình độ B**

Cấp cho: *Ôu Thị Giang*  
Sinh ngày: *07.06.1976* Nơi sinh: *Hải Phòng*  
Đã hoàn thành khoá học từ ngày ..... tháng ..... năm ..... đến ngày ..... tháng ..... năm .....  
Hội đồng kiểm tra: *Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học VTC*  
Xếp loại: *Khá*

*Hải Phòng*, Ngày *11* tháng *1* năm *2016*

Số hiệu: *A 2078916*

Số vào sổ cấp chứng chỉ: *EN 15406*



*Th.S. Vũ Văn Hùng*



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**CHỨNG CHỈ**  
**TIẾNG ANH**  
**Trình độ B**

Cấp cho: *Ôu Thị Giang*  
Sinh ngày: **07.06.1976** Nơi sinh: *Hải Phòng*  
Đã hoàn thành khoá học từ ngày..... tháng..... năm..... đến ngày..... tháng..... năm.....  
Hội đồng kiểm tra: *Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học VTC*  
Xếp loại: *Khá*

*Hải Phòng*, Ngày 11 tháng 1 năm 2016

Số hiệu: **A 2078916**

Số vào sổ cấp chứng chỉ: **EN 15406**



**ThS. Vũ Văn Hùng**

UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



HIỆU TRƯỞNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẢI PHÒNG

Chứng nhận: Bà **VŨ THỊ GIANG**

Sinh ngày 07 tháng 6 năm 1976

Đơn vị công tác: Trường THCS Đông Minh

Đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn  
chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở hạng II

Từ ngày 26 tháng 02 năm 2021

Đến ngày 25 tháng 4 năm 2021

Hải Phòng, ngày 19 tháng 5 năm 2021



Số hiệu: 023995

Số vào sổ: 11686/QĐ1477-21

